

DANH SÁCH NGƯỜI HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA VIỆT YÊN (Tháng 6)

1. Tên cơ sở thực hành: Bệnh viện Đa khoa Việt Yên
2. Địa chỉ: TDP Đông Lương, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh
3. Danh sách người thực hành:

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh đăng ký thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành	TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi CM)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
1	Nguyễn Văn Tuấn	024083016727	TYT Tụ Lạn	Bác sĩ Y học cổ truyền (cấp ngày 05/4/2025)	Bác sĩ Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	12 tháng (từ ngày 05/5/2025 đến 30/5/2026)	03 tháng tại Khoa CC-HSTC-CĐ; 05 tháng tại Khoa Đông y; 01 tháng tại khoa PHCN; 20 ngày tại Khoa Nội; 20 ngày KCB tại Khoa Nhi; 10 ngày tại khoa Ngoại; 01 tháng tại Khoa LCK; 07 ngày tại PK Da liễu (KKB); 03 ngày học Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa	1. Nguyễn Thành Hưng, Số CCHN 000342/BG-CCHN cấp ngày 08/3/2013; BSCKI; KB, CB đa khoa, chuyên khoa hồi sức, cấp cứu 2. Nguyễn Quang Hiến; Số CCHN 006939/BG-CCHN cấp ngày 08/08/2018; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền. 3. Nguyễn Minh Hiệp; Số CCHN 000420/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền, bổ sung KBCB chuyên khoa VLTL-PHCN 4.Trần Thanh Huyền, Số CCHN 000366/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB đa khoa, nội khoa 5. Nguyễn Thị Lân, Số CCHN 005455/BG-CCHN cấp ngày 10/06/2016; BSCKI; KB, CB chuyên khoa Nhi 6. Đoàn Văn Trung, Số CCHN 000335/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKII; KB, CB đa khoa, chuyên khoa ngoại.	Số 47/GXNTH ngày 02/6/2026

<i>TT</i>	<i>Họ tên người thực hành</i>	<i>Số CCCD</i>	<i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i>	<i>Chức danh đăng ký thực hành</i>	<i>Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành</i>	<i>TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i>	<i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>	<i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi CM)</i>	<i>Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)</i>
								bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.....tại hội trường BVĐK	7. Phùng Đăng Khoa; Số CCHN 000343/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB đa khoa, chuyên khoa răng hàm mặt (Trường khoa) 8. Trịnh Thị Tâm, Số CCHN 006816/BG-CCHN cấp ngày 26/04/2018; BSCKI; Khám, chữa bệnh đa khoa; Khám, chữa bệnh chuyên khoa da liễu 9. Nguy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD; Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
2	Đỗ Hải Quân	024082020690	Phòng Văn hoá – Xã hội phường Nénh	Bác sĩ Y học cổ truyền (cấp ngày 05/4/2025)	Bác sĩ Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	12 tháng (từ ngày 05/5/2025 đến 30/5/2026)	03 tháng tại Khoa CC-HSTC-CĐ; 05 tháng tại Khoa Đông y; 01 tháng tại khoa PHCN; 20 ngày tại Khoa Nội; 20 ngày KCB tại Khoa Nhi; 10 ngày tại khoa Ngoại; 01 tháng tại Khoa LCK; 07 ngày tại PK Da liễu (KKB); 03 ngày học Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề	1. Nguyễn Thành Hưng, Số CCHN 000342/BG-CCHN cấp ngày 08/3/2013; BSCKI; KB, CB đa khoa, chuyên khoa hồi sức, cấp cứu 2. Nguyễn Quang Hiến; Số CCHN 006939/BG-CCHN cấp ngày 08/08/2018; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền. 3. Nguyễn Minh Hiệp; Số CCHN 000420/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền, bổ sung KBCB chuyên khoa VLTL-PHCN 4.Trần Thanh Huyền, Số CCHN 000366/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB đa khoa, nội khoa 5. Nguyễn Thị Lân, Số CCHN 005455/BG-CCHN cấp ngày 10/06/2016; BSCKI; KB, CB chuyên khoa Nhi 6. Đoàn Văn Trung, Số CCHN 000335/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKII; KB, CB đa khoa, chuyên khoa ngoại. 7. Phùng Đăng Khoa; Số CCHN 000343/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013;	Số 46/GXNTH ngày 02/6/2026

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh đăng ký thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành	TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi CM)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
								ngiệp.....tại hội trường BVĐK	BSCKI; KB, CB đa khoa, chuyên khoa răng hàm mặt (Trưởng khoa) 8. Trịnh Thị Tâm, Số CCHN 006816/BG-CCHN cấp ngày 26/04/2018; BSCKI; Khám, chữa bệnh đa khoa; Khám, chữa bệnh chuyên khoa da liễu 9. Ngụy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD; Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
3	Hoàng Thị Thanh Loan	024193015027	TTKSBT tỉnh Bắc Ninh	BS Y học dự phòng (cấp ngày 28/7/2018)	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng	12 tháng (từ ngày 01/7/2025 đến 30/6/2026)	03 tháng KBCB tại Khoa CC-HSTC-CD; 2,5 tháng tại Khoa Nội; 2,5 tháng KCB tại khoa Nhi; 2,5 tháng tại Khoa Ngoại; 15 ngày tại Khoa Đông y; 20 ngày tại Khoa LCK; 07 ngày tại PK Da liễu (KKB); 03 ngày học Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.....tại hội trường BVĐK	1. Nguyễn Thành Hưng, Số CCHN 000342/BG-CCHN cấp ngày 08/3/2013; BSCKI; KB, CB đa khoa, chuyên khoa hồi sức, cấp cứu 2. Trần Thanh Huyền, Số CCHN 000366/BG-CCHN; BSCKI; KB, CB đa khoa, nội khoa 3. Tạ Thị Tĩnh, Số CCHN 0003922/BG-CCHN cấp ngày 17/04/2015; BSCKI; KB, CB đa khoa 4. Đoàn Văn Trung, Số CCHN 000335/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKII; KB, CB đa khoa, chuyên khoa ngoại. 5. Dương Minh Hiền; Số CCHN 0004939/BG-CCHN cấp ngày 28/10/2015; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền. 6. Phùng Đăng Khoa; Số CCHN 000343/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB đa khoa, chuyên khoa răng hàm mặt 7. Hoàng Thị Linh; Số CCHN 005456/BG-CCHN cấp ngày 10/06/2016; BSCKI; KB, CB Nội khoa; bs Chuyên khoa mắt.	Số 49/GXNTH ngày 01/7/2026

<i>TT</i>	<i>Họ tên người thực hành</i>	<i>Số CCCD</i>	<i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i>	<i>Chức danh đăng ký thực hành</i>	<i>Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành</i>	<i>TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i>	<i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>	<i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi CM)</i>	<i>Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)</i>
									8. Trịnh Thị Tâm, Số CCHN 006816/BG-CCHN cấp ngày 26/04/2018; BSCKI; Khám, chữa bệnh đa khoa; Khám, chữa bệnh chuyên khoa da liễu 9. Nguy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD; Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
4	Diêm Đăng Mạnh	024081025389		Trung cấp Y học cổ truyền (cấp ngày 15/01/2010)	Y sĩ Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	09 tháng (từ ngày 03/9/2025 đến 25/6/2026)	03 tháng tại khoa CC-HSTC-CD; 04 tháng tại Khoa Đông Y; 10 ngày tại Khoa PHCN; 10 ngày tại Khoa Nội; 10 ngày tại Khoa Nhi; 10 ngày tại Khoa Ngoại; 07 ngày tại Khoa LCK (chuyên khoa Mắt); 10 ngày tại PK Da liễu (KKB); 03 ngày học Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.....tại	1.Đỗ Văn Mạnh; Số CCHN 006417/BG-CCHN cấp ngày 25/08/2017; BSCKI; KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu 2. Nguyễn Thị Lê; Số CCHN 007057/BG-CCHN cấp ngày 12/11/2018; BS YHCT; KB, CB bằng y học cổ truyền. 3.Nguyễn Minh Hiệp, Số CCHN 000420/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền. Bổ sung KB, CB chuyên khoa VLTL-PHCN 4.Trần Thanh Huyền, Số CCHN 000366/BG-CCHN; BSCKI; KB, CB đa khoa, nội khoa 5. Tạ Thị Tĩnh, Số CCHN 0003922/BG-CCHN cấp ngày 17/04/2015; BSCKI; KB, CB đa khoa 6. Đoàn Văn Trung, Số CCHN 000335/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKII; KB, CB đa khoa, chuyên khoa ngoại. 7. Hoàng Thị Linh; Số CCHN 005456/BG-CCHN cấp ngày 10/06/2016; BSCKI; KB, CB Nội khoa; bs Chuyên khoa mắt. 8. Trịnh Thị Tâm, Số CCHN 006816/BG-CCHN cấp ngày 26/04/2018; BSCKI;	Số 50/GXNTH ngày 01/7/2026

<i>TT</i>	<i>Họ tên người thực hành</i>	<i>Số CCCD</i>	<i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i>	<i>Chức danh đăng ký thực hành</i>	<i>Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành</i>	<i>TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i>	<i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>	<i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi CM)</i>	<i>Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)</i>
								hội trường BVĐK	Khám, chữa bệnh đa khoa; Khám, chữa bệnh chuyên khoa da liễu; 9. Nguy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG -CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD;Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ -BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
5	Phạm Hồng Lưu	024301005218	Phòng khám đa khoa Bắc – Hà Medic	Cao đẳng Điều dưỡng (cấp ngày 05/6/2025)	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (từ 01/12/2025 đến 09/6/2026)	01 tháng tại Khoa CC-HSTC-CĐ; 04 tháng 27 ngày tại Khoa Ngoại; 03 ngày học Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.....tại hội trường BVĐK	1. Nguyễn Thu Thủy, Số CCHN 000363/BG-CCHN cấp ngày 21/04/2022; CN ĐD; Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, KTY 2. Nguyễn Thị Thoa, Số CCHN 000082/BG-CCHN cấp ngày 21/04/2022; ĐĐCKI; Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, KTY 3. Nguy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD;Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Số 52/GXNTH ngày 07/7/2026
6	Hoàng Văn Hào	024200006098	Phòng khám đa khoa Bắc – Hà Medic	Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng (cấp ngày 05/6/2025)	Kỹ thuật Y	Phục hồi chức năng	06 tháng (từ 01/12/2025 đến 09/6/2026)	01 tháng tại Khoa CC-HSTC-CĐ; 04 tháng 27 ngày tại Khoa Phục hồi chức năng; 03 ngày học Hướng dẫn các quy định pháp	1. Nguyễn Thu Thủy, Số CCHN 000363/BG-CCHN cấp ngày 21/04/2022; CN ĐD; Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, KTY 2. Trần Thị Hồng Vân, Số CCHN 0005041/BG-CCHN cấp ngày	Số 51/GXNTH ngày 07/7/2026

<i>TT</i>	<i>Họ tên người thực hành</i>	<i>Số CCCD</i>	<i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i>	<i>Chức danh đăng ký thực hành</i>	<i>Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành</i>	<i>TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i>	<i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>	<i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi CM)</i>	<i>Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)</i>
								luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp.....tại hội trường BVĐK	09/12/2015; CNĐH PHCN; Phạm vi CM: KTV PHCN-VLTL. 3. Nguy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD;Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	

Nơi nhận:

- Lãnh đạo BV;
- Lưu: VT, KHNV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Chu Bá Tám